

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **83/2019/HS-ST**

Ngày: 14-8-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Tấn Đầu**

2. Ông **Ngô Rạng Đông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Toàn** – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Xuân Vinh** - *Kiểm sát viên.*

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đức V, sinh năm 1985, tại Hải Phòng;

Nơi cư trú: Đường A, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Đức V và bà Nguyễn Thị Ánh T;

Tiền án: Ngày 17-9-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tuyên án 07 năm 06 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-4-2019 đến nay.

(Bị cáo V có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01-4-2019 do cần ma túy để sử dụng, bị cáo V đến Quận E, Tp. Hồ Chí Minh bị cáo gặp một người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân) để mua 29.760.000 đồng ma túy thì Trang đồng ý. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang

ma túy về nhà tại phường B, quận C để cất giấu sử dụng. Đến ngày 03-4-2019 bị cáo V mang toàn bộ số ma túy trên đến Phú Quốc và thuê phòng trọ số 5, nhà trọ HL thuộc khu phố E, thị trấn F để ở. Sau khi thuê được chỗ ở, bị cáo V lấy ma túy để sử dụng, còn lại cất giấu trên la phong của phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ ngày 03-4-2019, bị cáo V gọi điện thoại cho Cao Mộng K, Nguyễn Tấn T cùng với Danh Xà P đến phòng trọ của bị cáo để sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 03-4-2019 Công an huyện Phú Quốc vào kiểm tra phòng trọ của bị cáo thì phát hiện bị cáo cùng với K, T, P đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ tại phòng trọ của bị cáo 22 bìch ny lon bên trong có chứa chất ma túy, 37 viên nén màu xanh dạ quang (có hình con cú mèo) và 11 viên nén màu xanh hình tam giác bên trên có chữ EA7.

Vật chứng thu giữ:

- 22 bìch nylon trong suốt, trong đó có 02 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 05cm x 08cm; 01 bìch nylon có rãnh gài màu trắng kích thước 8,5cm x 09cm; 02 bìch nylon được hàn kín kích thước 03cm x 04cm; 01 bìch ny lon được hàn kín kích thước 2,5cm x 04cm; 01 bìch nylon được hàn kín kích thước 03cm x 3,2cm; 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 08cm x 14cm; 09 bìch nylon được hàn kín kích thước 01cm x 03cm; 01 bìch nylon được hàn kín kích thước 1,5cm x 2,5cm; 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 04cm x 07cm; 01 bìch ny lon được hàn kín kích thước 1,2cm x 03cm, bên trong tất cả các bìch nylon đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất.

- 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 05cm x 08cm, bên trong có chứa 37 viên nén màu xanh dạ quang (có hình con cú mèo).

- 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 04cm x 7,3cm bên trong có chứa 11 viên nén màu xanh hình tam giác, bên trên có chữ EA7.

- 01 cân điện tử tiểu ly, màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số IMEI: 355877063685269.

Tại kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 09-4-2019, kết luận về đối tượng giám định:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 05cm x 08cm; 01 bìch nylon có rãnh gài màu trắng kích thước 8,5cm x 09cm; 02 bìch nylon được hàn kín kích thước 03cm x 04cm; 01 bìch ny lon được hàn kín kích thước 2,5cm x 04cm; 01 bìch nylon được hàn kín kích thước 03cm x 3,2cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 43,3479gam.

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 08cm x 14cm được niêm phong gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng mẫu gửi giám định là 14,9227gam.

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất chứa trong 09 bìch nylon được hàn kín, kích thước 01cm x 03cm; 01 bìch nylon được hàn kín, kích thước 1,5cm x 2,5cm; 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ kích thước 04cm x 07cm; 01 bìch ny lon được hàn kín, kích thước 1,2cm x 03cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 10,3412gam.

- 37 viên nén màu xanh dạ quang (có hình con cú mèo) chứa trong 01 bìch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 05cm x 08cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 13,9059gam.

- 11 viên nén màu xanh hình tam giác, bên trên có chữ EA7 chứa trong bìch nylon có rãnh gài viền đỏ, kích thước 04cm x 7,3cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 4,3972gam.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSPQ ngày 10 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo V từ 12 (Mười hai) đến 13 (Mười ba) năm tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 41,0582gam ma túy, loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,3508gam không phải là chất ma túy và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 10,1141gam ma túy, loại Ketamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,7853gam ma túy, loại MDMA (gồm 34 viên) và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 3,9961gam ma túy, loại MDMA (gồm 10 viên) và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 01 cân điện tử tiểu ly, màu đen

Tuyên tịch thu: Sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số IMEI: 355877063685269.

Đối với người phụ nữ tên T bán ma túy cho bị cáo V, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tấn T, Danh Xà P, Cao Thị Mộng K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính theo đúng quy định pháp luật.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo V xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố.

Vào ngày 01-4-2019 do cần ma túy để sử dụng, bị cáo gặp một người phụ nữ tên T ở Tp. Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân) để mua 29.760.000 đồng ma túy. Sau khi nhận ma túy bị cáo mang ma túy về nhà tại phường B, quận C để sử dụng. Đến ngày 03-4-2019 bị cáo V mang toàn bộ số ma túy trên đến Phú Quốc và thuê phòng trọ số 5, nhà trọ HL thuộc khu phố E, thị trấn F để ở. Sau khi thuê được chỗ ở, bị cáo V lấy ma túy để sử dụng, còn lại cất giấu trên la phong của phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ ngày 03-4-2019, bị cáo V gọi điện thoại cho Cao Mộng K, Nguyễn Tấn T cùng với Danh Xà P đến phòng trọ của bị cáo để sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03-4-2019 Công an huyện Phú Quốc vào kiểm tra phòng trọ của bị cáo thì phát hiện bị cáo cùng với K, T, P đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 43,3479gam ma túy loại Methamphetamine, 10,3412gam ma túy loại Ketamine, 18,3031gam loại MDMA.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức V là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã liên hệ với đối tượng khác mua nhiều loại ma túy với tổng số lượng 71,9922gam (gồm Methamphetamine, Ketamine, MDMA) để cất giữ, rủ rê những đối tượng khác sử dụng ma túy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân

gây ra những tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện Phú Quốc. Trong phần Nghị án Hội đồng xét xử quyết định cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội. Đồng thời, có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội của bị cáo là bà Lê Thị V là người được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 19-11-2018 thì chấp hành xong án phạt tù, nay lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tuyên:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 41,0582gam ma túy, loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,3508gam không phải là chất ma túy và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 10,1141gam ma túy, loại Ketamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,7583gam ma túy, loại MDMA (gồm 34 viên) và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 3,9961gam ma túy, loại MDMA và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 01 cân điện tử tiểu ly, màu đen.

Bị cáo không có điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số IMEI: 355877063685269 để liên lạc đối tượng khác mua ma túy, đây không phải là phương tiện, công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên cần phải hoàn trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-7-2019.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V 10 (Mười) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03-4-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 41,0582gam ma túy, loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,3508gam không phải là chất ma túy và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 10,1141gam ma túy, loại Ketamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 12,7583gam ma túy, loại MDMA (gồm 34 viên) và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 3,9961gam ma túy, loại MDMA và bao gói đựng mẫu sau giám định.

- 01 cân điện tử tiểu ly, màu đen.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đồng, số IMEI: 355877063685269.

Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-7-2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc.

4. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- Nhà Tạm giữ - CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Quốc Hội